

ỦY BAN BẦU CỬ
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH TRỊ ĐÔNG
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/NQ-UBBC

Bình Trị Đông, ngày 17 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
phường Bình Trị Đông nhiệm kỳ 2026 - 2031**

**ỦY BAN BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH TRỊ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Thông tri số 02-TT/ĐU ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Đảng ủy phường Bình Trị Đông về lãnh đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn phường Bình Trị Đông;

Căn cứ Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường Bình Trị Đông nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân phường tại Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường Bình Trị Đông nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

1. Tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bầu là **30** (Ba mươi) đại biểu.

2. Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2026 - 2031 là **10** (Mười) đơn vị.

3. Danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường Bình Trị Đông nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

Đơn vị bầu cử	Số lượng đại biểu được bầu	Khu phố	Dân số (Người)	Số cử tri	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Số 1	3	Khu phố 1	1.482	963	9.244 cử tri (7 Khu phố)
		Khu phố 2	1.509	980	
		Khu phố 3	2.170	1.410	
		Khu phố 4	2.759	1.793	
		Khu phố 5	2.745	1.784	
		Khu phố 6	1.510	981	
		Khu phố 12	2.052	1.333	
Số 2	3	Khu phố 7	1.275	828	10.230 cử tri (9 Khu phố)
		Khu phố 8	1.378	895	
		Khu phố 9	1.173	762	
		Khu phố 10	1.905	1.238	
		Khu phố 11	3.208	2.085	
		Khu phố 15	1.167	758	
		Khu phố 16	1.708	1.110	
		Khu phố 17	1.654	1.075	
		Khu phố 18	2.276	1.479	
Số 3	3	Khu phố 19	2.419	1.572	11.816 cử tri (7 Khu phố)
		Khu phố 20	2.379	1.546	
		Khu phố 21	2.724	1.770	
		Khu phố 22	3.060	1.989	
		Khu phố 23	2.602	1.691	
		Khu phố 24	2.514	1.634	
		Khu phố 25	2.484	1.614	
Số 4	3	Khu phố 26	3.450	2.242	10.244 cử tri (7 Khu phố)
		Khu phố 27	3.421	2.223	
		Khu phố 28	1.569	1.019	
		Khu phố 29	1.673	1.087	
		Khu phố 30	1.157	752	
		Khu phố 38	2.003	1.301	
		Khu phố 39	2.493	1.620	

Đơn vị bầu cử	Số lượng đại biểu được bầu	Khu phố	Dân số (Người)	Số cử tri	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Số 5	3	Khu phố 40	3.097	2.013	13.367 cử tri (7 Khu phố)
		Khu phố 41	3.476	2.259	
		Khu phố 42	2.352	1.528	
		Khu phố 43	2.398	1.558	
		Khu phố 44	2.385	1.550	
		Khu phố 45	3.415	2.219	
		Khu phố 46	3.447	2.240	
Số 6	3	Khu phố 13	1.570	1.020	11.215 cử tri (8 Khu phố)
		Khu phố 14	2.206	1.433	
		Khu phố 31	1.695	1.101	
		Khu phố 32	2.343	1.522	
		Khu phố 33	2.410	1.566	
		Khu phố 34	2.156	1.401	
		Khu phố 35	2.393	1.555	
		Khu phố 52	2.489	1.617	
Số 7	3	Khu phố 36	2.382	1.548	13.325 cử tri (8 Khu phố)
		Khu phố 37	2.290	1.488	
		Khu phố 47	3.272	2.126	
		Khu phố 48	2.741	1.781	
		Khu phố 49	2.305	1.498	
		Khu phố 60	2.421	1.573	
		Khu phố 61	2.285	1.485	
		Khu phố 62	2.810	1.826	
Số 8	3	Khu phố 59	1.701	1.105	10.370 cử tri (8 Khu phố)
		Khu phố 63	2.485	1.615	
		Khu phố 64	2.173	1.412	
		Khu phố 65	2.167	1.408	
		Khu phố 66	1.680	1.092	
		Khu phố 73	1.673	1.087	
		Khu phố 74	2.060	1.339	
		Khu phố 75	2.019	1.312	
Số 9	3	Khu phố 50	2.399	1.559	10.525 cử tri (8 Khu phố)
		Khu phố 55	1.708	1.110	
		Khu phố 56	2.207	1.434	
		Khu phố 57	2.395	1.556	
		Khu phố 58	2.603	1.691	
		Khu phố 67	1.654	1.075	
		Khu phố 68	1.647	1.070	
		Khu phố 72	1.586	1.030	

Đơn vị bầu cử	Số lượng đại biểu được bầu	Khu phố	Dân số (Người)	Số cử tri	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Số 10	3	Khu phố 51	2.234	1.452	8.943 cử tri (8 Khu phố)
		Khu phố 53	1.616	1.050	
		Khu phố 54	1.737	1.129	
		Khu phố 69	1.606	1.043	
		Khu phố 70	1.731	1.125	
		Khu phố 71	1.620	1.053	
		Khu phố 76	1.741	1.131	
		Khu phố 77	1.477	960	
10 Đơn vị bầu cử	30 Đại biểu		168.176	109.279	

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thư ký Ủy ban bầu cử, các thành viên Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức phụ trách bầu cử trên địa bàn phường và các ông (bà) trưởng Khu phố trên địa bàn phường Bình Trị Đông thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban bầu cử Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Thường trực UBND Thành phố;
- Ban Thường trực UBMTTQVN Thành phố;
- Ban Chỉ đạo bầu cử phường;
- Ủy ban bầu cử phường;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường: CT, các PCT;
- Ban Thường trực UBMTTQVN phường;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND phường;
- BCH Công an, BCH Quân sự phường;
- Trạm Y tế phường;
- Cấp ủy và Trưởng 77 khu phố;
- Các đơn vị bầu cử;
- Lưu: VT, UBBC, MH.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Điền